

SỐ 210

KINH PHÁP CỨ

Tuyển soạn: Tôn giả Pháp Cứu.

Hán dịch: Đời Ngô, Sa-môn

Duy-kỳ-nan,

người xứ Thiên Trúc.

QUYỂN THƯỜNG

Phẩm 1: VÔ THƯỜNG (có 21 bài)

Phẩm Vô Thường dạy

Tĩnh ngộ đục loạn

Mạng sống khó giữ

Đạo pháp là chân.

Tĩnh giác ngủ nghỉ

Ý nên hoan hỷ

Nghe lời ta đọc

Những lời Phật dạy.

Các hành vô thường

Là pháp thay đổi

Đã sinh phải chết

Tịch diệt an lạc.

*Như người thợ gốm
Nặn lu vò đất
Rồi chúng phải bể
Mạng người cũng vậy.*

*Dòng sông chảy xiết
Đi không trở lại
Mạng người cũng vậy
Già không trẻ lại.*

*Như người cầm gậy
Chăn bò đi ăn
Già chết cũng vậy
Lùa mạng sống đi.*

*Trăm ngàn vô số
Nam nữ giàu sang
Tài sản rất nhiều
Nhưng vẫn phải chết.*

*Ngày đêm, đời sống
Sinh mạng giảm dần
Tuổi thọ tiêu hao*

Như nước vũng cạn.

*Thường phải bị đoạn
Cao phải bị rơi
Hợp phải chia lìa
Sống phải có chết.*

*Chúng sinh xung đột
Tự hại mạng mình
Tự làm tự đọa
Tự chịu họa phước.*

*Già bị đau khổ
Chết tâm ý lìa
Tham luyến gia đình
Luân hồi không dứt.*

*Than ôi! Già đến
Nhan sắc suy tàn
Ít khi vừa ý
Già bị lệ thuộc.*

*Tuy sống trăm năm
Rồi cũng phải chết
Già cả chán ngán
Bệnh hoạn suốt đời.*

*Ngày nay đã qua
Mạng sống giảm bớt
Như cá ít nước
Có vui sướng gì.*

*Già thì hết đẹp
Bệnh hoạn phá hoại
Thân hình suy tàn
Tất nhiên phải chết.*

*Thân này chẳng quý
Nơi chảy như nhớt
Bệnh tật trói buộc
Bị nạn già chết.*

*Tham dục phóng đãng
Phát triển phi pháp
Không biết thịnh suy
Mạng sống vô thường.*

*Không thể nhờ con
Hay nhờ cha anh
Thân chết đến bắt
Chẳng ai cứu được.*

*Ngày đêm lười biếng
Già vẫn tham dâm
Có tiền không thí
Không học Phật pháp
Có bốn tặc này
Là tự hại mình.*

*Không lên trời xuống biển
Chẳng trốn vào giữa núi
Không có địa phương nào
Sống mãi không bị chết.*

*Việc này ta đã làm
Ta sẽ làm như vậy
Người vì nó quấy nhiễu
Sống trong khổ già chết.*

*Biết vậy, tự an tịnh
Đời sống này tận cùng
Tỳ-kheo phá binh ma
Giải thoát khỏi sinh tử.*

M

Phẩm 2: GIÁO HỌC (có 29 bài)

*Phẩm Giáo Học này
Hướng dẫn tu hành
Giải trừ ngu si
Được thấy đạo sáng.*

*Hãy thức! Chớ ngủ nữa
Loài rận ốc ve mọt
Ẩn náu trong bất tịnh
Mê hoặc cho là thân.*

*Như thân bị vết thương
Tâm như trẻ bị đau
Gặp những ách nạn này
Sao yên tâm nằm ngủ?*

*Biết vậy, không phóng dật
Làm thiện, học pháp thiện
Do đó không có khổ
Chánh niệm trừ ý ác.*

*Chánh kiến học tập tăng
Làm sáng cho thế gian
Sống phước đức tăng trưởng*

Chết không đọa cảnh ác.

*Chớ học pháp nhỏ
Khỏi tin tà kiến
Không sống phóng đãng
Ý dục không tăng.*

*Khéo tu, hành pháp
Học tập, giữ giới
Hành đạo không khổ
Đời đời an ổn.*

*Siêng học, giữ thân
Cẩn thận ý, lời
Là đến bất tử
Tịch diệt được an.*

*Chớ học phi pháp
Hành theo chánh pháp
Đã biết phải nhớ
Thì diệt hết lậu.*

*Pháp lợi ích thân
Đưa đến chỗ thiện*

*Biết vậy siêng làm
Là bậc Hiền minh.*

*Hiểu rõ thật nghĩa
Học đạo vững chắc
Đoạn diệt tham dục
Không còn sinh nữa.*

*Vững theo hướng đúng
Học đúng chánh pháp
Từ đó hiểu nghĩa
Ghi nhớ thực hành.*

*Trước học đoạn ái
Phế vua, hai quan
Đuổi kẻ tùy tùng
Đạo nhân bậc thượng.*

*Không bạn bằng mình
Không có bạn lành
Thà thiện một mình
Không bạn kẻ ngu.*

*Thích giới, học hành
Bè bạn làm gì*

*Một mình an lạc
Như voi hoang dã.*

*Giới, văn đều đủ
Bậc hiền song toàn
Giới thom, học rộng
Học hành như thật.*

*Học trước hộ giới
Thông suốt mở đống
Cho nhưng không nhận
Tinh tấn chớ lười.*

*Người nào sống trăm năm
Tà kiến tâm không thiện
Không bằng sống một ngày
Tinh tấn học chánh pháp.*

*Người nào sống trăm năm
Thờ lửa tu tà thuật
Không bằng trong khoảng khắc
Trì giới phúc thắng hơn.*

*Làm được mới nói ra
Không làm, chớ nói suông*

*Hư nguy không thành tín
Bậc trí tránh thật xa.*

*Học trước cần phải hiểu
Quan sát rõ đúng sai
Hiểu đúng mới dạy người
Tuệ sáng không mê lầm.*

*Đội tóc học đạo tà
Áo cỏ, tâm tham dục
Mê mờ không biết đúng
Như điếc nghe âm nhạc.*

*Học cần bỏ ba ác
Dùng thuốc trừ các độc
Trượng phu vượt sinh tử
Như rắn lột vỏ cũ.*

*Học đến quảng bác
Trì giới thanh tịnh
Hai đời được khen
Sở nguyện thành tựu.*

*Học vấn tâm thường
Trì giới thiếu sót*

*Hai đời chịu khổ
Bản nguyện không thành.*

*Học vấn có hai
Thân bậc đa văn
Hiểu đúng nghĩa thật
Tuy khổ, không sai.*

*Lúa ma hại lúa
Đa dục hại học
Cào sạch các ác
Thu hoạch được nhiều.*

*Nghĩ kỹ mới nói
Lời không thô bạo
Nói đúng pháp, nghĩa
Lời chẳng nghịch nhau.*

*Học giỏi không phạm
Sợ pháp, biết cấm
Biết tận việc nhỏ
Giới không hậu hoạn.*

*Viễn ly tội phước
Chuyên thành phạm hạnh*

*Trọn đời tự giữ
Mời gọi học giới.*

M

Phẩm 3: ĐA VĂN (có 19 bài)

*Phẩm Đa văn này
Khuyến khích học tập
Học nhiều thành Thánh
Tự đến Chánh giác.*

*Đa văn, sức thật vững
Lấy pháp làm tường rào
Tinh tấn, không gì phá
Từ đó giới tuệ thành.*

*Đa văn làm chí sáng
Đã sáng trí tuệ tăng
Trí sáng hiểu nghĩa rộng
Hiểu nghĩa hành đúng pháp.*

*Đa văn trừ lo buồn
Sống hân hoan trong định
Giới giảng pháp cam lộ
Tự chứng đắc Niết-bàn.*

*Từ nghe biết Pháp luật
Giải nghi, được chánh kiến
Nhờ nghe bỏ tà pháp*

Hành đến chỗ bất tử.

*Nhờ thầy giỏi, thấy đạo
Giải nghi nên học sáng
Làm tăng trưởng thanh tịnh
Phụng trì được Pháp tạng.*

*Ghi nhớ thì hiểu nghĩa
Hiểu thì giới thanh tịnh
Người thọ pháp trì pháp
Từ đó mau được an.*

*Kẻ hiểu biết ít nhiều
Tự đại, kiêu với người
Như kẻ mù cầm đuốc
Soi người, chẳng sáng mình.*

*Người cầu tước vị, tài
Giàu sang và phước trời
Các sức mạnh thế gian
Đa văn là bậc nhất.*

*Vua cung kính Đa văn
Thiên trên trời cũng vậy
Đa văn kho báu nhất*

Là giàu nhất, mạnh nhất.

*Bậc trí vẫn chịu khuất
Bậc tin đạo cũng mến
Vua người, trời Thích, Phạm
Đều kính trọng Đa văn.*

*Tiên nhân kính Đa văn
Huống chi người phú quý
Vây lấy tuệ làm quý
Đáng lẽ, chẳng gì hơn.*

*Kính mặt trời vì sáng
Thờ cha vì ân nặng
Thờ vua vì quyền lực
Vì học thờ Đạo nhân.*

*Vì mạng cầu thầy thuốc
Muốn thắng dựa kẻ mạnh
Pháp tại nơi trí tuệ
Phước làm sáng đời đời.*

*Xét bạn ở mưu tính
Phân biệt bạn khi gặp
Xem vợ, lúc thú vui*

Biết kẻ trí theo lời.

*Đa văn lợi đời này
Vợ con, anh em, bạn
Phước đến tận đời sau
Học nhiều thành Thánh trí.*

*Muốn trừ hết ưu buồn
Và không còn tai họa
Được an ổn kiết tường
Nên thờ bậc Đa văn.*

*Bị búa khổ chém sâu
Bị tên ngu bắn trúng
Sức mạnh không thể nhỏ
Chỉ nhờ Đa văn trừ.*

*Mù nhờ học có mắt
Tối nhờ học được đuốc
Hương dẫn người thế gian
Như sáng dẫn người mù.*

*Vậy nên phải trừ si
Bỏ kiêu mạn giàu sang
Theo học bậc Đa văn*

Mới đúng là chữa đức.

M

Phẩm 4: ĐỐC TÍN (có 18 bài)

*Phẩm Đốc Tín dạy
Gốc việc học đạo
Quả do nhân chánh
Đi không quay lại.*

*Tín tầm giới ý tài
Pháp này bậc Thiên khen
Đạo này minh trí dạy
Theo đúng sinh cõi trời.*

*Ngu không tu Thiên hạnh
Không khen, không bố thí
Tin thí, giúp làm thiện
Từ đó đạt an ổn.*

*Chân nhân tín đứng đầu
Niệm pháp này an ổn
Gần tín ý cao thượng
Biết sống, sống Hiền thiện.*

Tín làm đắc đạo

*Pháp đến diệt độ
Từ nghe được trí
Đến chỗ sáng suốt.*

*Tín vượt vực sâu
Niệm định lái thuyền
Tinh tấn trừ khổ
Tuệ đến bờ kia.*

*Người có tín hạnh
Được bậc Thánh khen
Bậc vui vô vi
Giải thoát tất cả.*

*Tín cùng với giới
Trí tuệ tu hành
Trượng phu diệt sân
Thoát khỏi vực trần.*

*Tín làm giới vững
Trí tuệ phát sinh
Nơi nào tu hành
Chỗ ấy được lợi.*

So lợi trong đời

*Tuệ tín sáng suốt
Là tài bảo quý
Gia sản không bền.*

*Muốn thấy sự thật
Phải nghe giảng pháp
Xả bỏ tham lam
Đây chính là tín.*

*Tín vượt qua sông
Phước tín khó đoạt
Tín không bị trộm
Sa-môn sống vui.*

*Bất tín không học
Soi mới lời chánh
Như lấy nước suối
Quậy cả bùn lên.*

*Hiền học tập trí
Suy nghĩ, không chê
Như khéo lấy nước
Mức chỗ dòng trong.*

Tín không gây nhiễm

*Dạy đức cho người
Tốt đẹp thì học
Tránh xa xấu ác.*

*Tín là chiếc xe
Chở ta không hư
Như điều voi lớn
Tự điều tối thượng.*

*Tín tài, giới tài
Tâm tài, quý tài
Văn tài, thí tài
Tuệ là bảy tài.*

*Từ tín giữ giới
Thanh tịnh quán pháp
Lợi hành bằng tuệ
Phụng trì không quên.*

*Sống có tài này
Không luận nam nữ
Không bao giờ nghèo
Bậc hiền biết đúng.*

M

Phẩm 5: GIỚI THẬN (có 16 bài)

*Phẩm Giới Thận này
Dạy bảo đường chính
Cấm chế tà quấy
Sau không hối hận.*

*Người thường thanh tịnh
Giữ luật trọn đời
Tịnh tu thiện hạnh
Như vậy giới thành.*

*Bậc tuệ giữ giới
Phước do Tam bảo
Được khen và lợi
Sau hưởng Thiên lạc.*

*Thường xem giáo pháp
Giữ giới sáng ra
Thấy được chân thật
Sống trong an lành.*

*Trì giới sống an
Làm thân không phiền
Đêm ngủ yên lành
Thức dậy hoan hỷ.*

*Tu giới bổ thí
Làm phước gây phước
Vui sống như vậy
Đạt đến an ổn.*

*Thiện gì trọn đời
Thiện gì an ổn
Của báu là gì
Gì trộm không lấy?*

*Giới an đến già
Giới thiện an ổn
Tuệ là của báu
Phước trộm không lấy.*

*Tỳ-kheo giữ giới
Thu nhiếp các căn
Ăn biết tiết độ
Ý luôn tỉnh giác.*

*Lấy giới trị tâm
Giữ ý chánh định
Trong học chỉ quán
Không quên chánh trí.*

*Minh triết giữ giới
Tư duy chánh trí
Hành đạo như vậy
Tự tịnh trừ khổ.*

*Dứt trừ cầu nhiễm
Diệt mạn không sinh
Trọn đời cầu pháp
Không rời đạo Thánh.*

*Hiểu Giới, Định, Tuệ
Giỏi chánh tư duy
Đã trừ hết cầu
Chẳng còn họa gì.*

*Vượt qua chấp trước
Không còn sinh lại
Thoát khỏi ma giới
Như nhật sáng trong.*

*Dối gạt phóng đãng
Tránh không thân cận
Hành Giới, Định, Tuệ
Đầy đủ không thiếu.*

*Trì giới thanh tịnh
Tâm không phóng dật
Chánh trí giải thoát
Không gặp chúng tà.*

*Giới đến chỗ thiện
Là đường Vô thượng
Vứt bỏ đường sai
Thoát ly ma giới.*

M

Phẩm 6: DUY NIỆM (có 12 bài)

*Phẩm Duy Niệm dạy
Trước giữ thật rõ
Trong niệm hơi thở
Hiểu pháp hành đạo.*

*Niệm thở ra thở vào
Chánh tư duy đầy đủ
Thông suốt đầu đến cuối
An tịnh như Phật dạy.*

*Thế nên chiếu thế gian
Như mây tan trăng hiện*

*Động tĩnh học tư duy
Nằm ngồi luôn chánh niệm.*

*Tỳ-kheo sống chánh niệm
Trước lợi sau chiến thắng
Trước đắc, sau chắc thắng
Thoát không còn sinh tử.*

*Ai thấy ngay thân này
Do sáu xúc dẫn đầu
Tỳ-kheo thường nhất tâm
Thì tự chứng Niết-bàn.*

*Đã có các niệm này
Tự thân thường tinh tấn
Ai không làm như vậy
Không sao chứng đắc được.*

*Người làm theo bản hạnh
Vượt qua khổ vì ái
Ai chánh niệm tỉnh giác
Hiểu biết nhất tâm vui.*

*Tùy thời hành theo pháp
Vượt qua khổ già chết*

*Tỳ-kheo hiểu tâm ý
Phải chánh niệm thế này.*

*Dứt các niệm sinh tử
Vượt qua cảnh giới khổ
Thường phải nghe diệu pháp
Tự giác ngộ ý mình.*

*Tự giác là bậc Hiền
Không còn gặp luân hồi
Tương ứng với tỉnh giác
Ngày đêm siêng học hành.*

*Nên hiểu đường cam lộ
Diệt các lậu không còn
Người được lợi tốt đẹp
Nhờ quy y Phật pháp.*

*Thế nên suốt ngày đêm
Thường niệm Phật, Pháp, Tăng
Tự giác biết ý mình
Mới là đệ tử Phật.*

*Thế nên ngày và đêm
Thường niệm Phật, Pháp, Tăng*

*Niệm thân, niệm vô thường
Niệm giới, niệm bố thí
Ngày đêm luôn luôn niệm
Không, Vô nguyện, Vô tướng.*

M

Phẩm 7: TỪ NHÂN (có 18 bài)

*Phẩm Từ Nhân này
Là pháp hành của
Đại nhân Thánh nhân
Đức tỏa vô lượng.*

*Nhân từ không giết
Thường hộ trì thân
Là nơi bất tử
An lạc không khổ.*

*Không giết là nhân
Cẩn thận lời, ý
Là nơi bất tử
An lạc không khổ.*

*Họ loạn, ta chính
Giữ lấy nhân từ
Nhẫn với phần nợ*

Là bậc Phạm hạnh.

*Thành thật từ tốn
Không nói thô ác
Không sân với họ
Là bậc Phạm hạnh.*

*Giữ đạo Từ bi
Không hại chúng sinh
Không gây phiền não
Là bậc Phạm hạnh.*

*Thường hành Từ bi
Sạch như lời Phật
Biết đủ, biết dừng
Thì thoát sinh tử.*

*Thiếu dục, hiếu học
Không mê vì lợi
Không phạm nhân từ
Đáng khen trên đời.*

*Nhân từ không hại
Tai họa không sinh
Người tranh nên khổ*

Tuệ làm cho an.

*Thân hiền, yêu khắp
Thương khắp chúng sinh
Thường hành tâm Từ
Đến đâu cũng an.*

*Nhân từ không tà
An tịnh không buồn
Chư Thiên hộ vệ
Trí giả ưa Từ.*

*Ngày đêm niệm Từ
Tâm không hà khắc
Không hại chúng sinh
Không có oán thù.*

*Không Từ, sát hại
Phạm giới, nói dối
Ngu không bố thí
Chẳng thương chúng sinh.*

*Rượu làm mất chí
Hành động phóng dật
Sau đọa ác đạo*

Do không thành thật.

*Tu nhân hành Từ
Bác ái giúp khắp
Mười một điều khen
Phước thường theo thân.*

*Ngủ yên, thức yên
Không thấy ác mộng
Trời hộ, người thương
Không bị độc, binh
Không nạn nước, lửa
Hiện tại được lợi
Đời sau sinh Thiên
Là mười một điều.*

*Ai niệm tâm Từ
Vô lượng không ngừng
Sinh tử giảm dần
Được lợi thoát đời.*

*Nhân không loạn chí
Từ làm hạnh tốt
Thương xót chúng sinh
Phước này vô lượng.*

*Giả sử trọn cuộc đời
Phục vụ khắp thiên hạ
Tế trời bằng ngựa voi
Thua một lần niệm Từ.*

M

Phẩm 8: NGÔN NGỮ (có 12 bài)

*Phẩm Ngôn Ngữ này
Để ngăn ngừa miệng
Nói năng đàm luận
Phải đúng đạo lý.*

*Nói ác mắng chửi
Kiêu lãng mạ người
Hành động như vậy
Thù oán phát sinh.*

*Ngôn ngữ hòa thuận
Tôn kính người khác
Nhẫn nhục, hòa giải
Thù oán tự diệt.*

*Người sống trên đời
Búa để trong miệng*

*Vì vậy chặt mình
Do lời nói ác.*

*Tranh vì lợi nhỏ
Như giạt tiền thua
Từ đó tranh cãi
Làm ý hướng ác.*

*Ác được khen, khen ác
Cả hai đều là ác
Ưu đấu tranh bằng miệng
Theo đó là bất an.*

*Tà đạo đọa ác đạo
Tự tăng khổ địa ngục
Xa ngu, tu tâm nhân
Niệm đạo đế, không phạm.*

*Hành thiện được giải thoát
Làm ác không giải thoát
Bậc giải thoát là hiền
Thế nên thoát ác khổ.*

*Virt bỏ ý tổn hại
Lời thận trọng thì đúng*

*Nói đúng nghĩa đúng pháp
Là lời êm dịu ngọt.*

*Người nói năng như vậy
Không gây nạn cho mình
Cũng không hại mọi người
Vậy nên nói lời thiện.*

*Lời nói đúng ý người
Tất làm người hoan hỷ
Không phát sinh ác ý
Nói ra người hài lòng.*

*Lời ngọt ngào chí thành
Đúng pháp mà không lỗi
Thật đúng nghĩa đúng pháp
Là đứng gần với đạo.*

*Người nói đúng lời Phật
Là bước đầu giải thoát
Nói đúng theo giáo pháp
Là lời nói tối thượng.*

M

Phẩm 9: SONG YẾU (có 22 bài)

*Phẩm Song Yếu dạy
Từng cặp sáng nhau
Thiện ác có báo
Ý nghĩa đi đôi.*

*Tâm là gốc pháp
Tâm chủ tâm sai
Suy nghĩ, nói, làm
Theo tâm niệm ác
Tội khổ đi theo
Như xe theo vết.*

*Tâm là gốc pháp
Tâm chủ tâm sai
Suy nghĩ, nói, làm
Theo tâm niệm thiện
Phước lạc đi theo
Như bóng theo hình.*

*Làm theo ý tà
Tăng thêm ngu tối
Tự đại, không pháp
Sao hiểu lời thiện.*

Làm theo ý chánh

*Càng thêm hiểu rõ
Không có đố kỵ
Thông hiểu lời thiện.*

*Hận thù kẻ oán
Không sao hết oán
Không oán, hết oán
Đường này nên theo.*

*Không ưa trách người
Gắng xét tự thân
Ai biết điều này
Diệt hết khổ đau.*

*Thấy thân mình tịnh
Không giữ sáu căn
Ăn uống vô độ
Biếng nhác, khiếp nhược
Bị tà chế ngự
Như gió phá cỏ.*

*Quán thân bất tịnh
Kiểm soát sáu căn
Ăn biết điều độ
Thường vui tinh tấn*

*Không bị tà lay
Như gió thổi núi.*

*Không mưa thối độc
Tâm dục lãng xãng
Thân tâm chưa điều
Không xứng pháp y.*

*Mưa thối độc ra
Giới ý an tịnh
Điều phục thân tâm
Xứng với Pháp y.*

*Lấy chân làm nguy
Lấy nguy làm chân
Đây là tà kiến
Không được lợi thật.*

*Mái nhà không kín
Trời mưa tất dột
Ý không tu tập
Dâm dật xen vào.*

*Mái nhà lợp kín
Mưa chẳng dột vào*

*Giữ ý tu tập
Dâm dật không sinh.*

*Kẻ xấu nhiễm người
Như gần vật thối
Mê dần thêm quấy
Bỗng nhiên thành ác.*

*Bậc thiện nhiễm người
Như gần hương thơm
Tăng trí thêm thiện
Thành hạnh sạch thơm.*

*Làm buồn, sau buồn
Làm ác, hai buồn
Ác chỉ lo sợ
Thấy tội tâm sợ.*

*Làm vui, sau vui
Làm thiện, hai vui
Người thiện chỉ vui
Thấy phước tâm an.*

*Nay hối, sau hối
Làm ác, hai hối*

*Tự gây tai ương
Chịu tội khổ đau.*

*Nay vui, sau vui
Làm thiện, hai vui
Tự giúp cho mình
Hưởng phúc vui mừng.*

*Xảo ngôn tham cầu
Phóng dăng, không giới
Chứa dâm, nộ, si
Vì không chỉ, quán.*

*Tự như đàn trâu
Chẳng phải Phật tử.
Nói đúng, ít muốn
Hành đạo như pháp.*

*Trừ dâm, nộ, si
Chánh niệm tỉnh giác
Không chạy theo trần
Là đệ tử Phật.*

M

Phẩm 10: PHÓNG DẬT (có 20 bài)

*Phẩm Phóng Dật dạy
Dùng luật ngăn tình
Phòng ngừa sai quấy
Lấy đạo khuyến hiền.*

*Giới là đường cam lộ
Phóng dật là nẻo chết
Không tham thì bất tử
Bỏ đạo là tự sát.*

*Tuệ trí giữ đạo thẳng
Không hành động phóng dật
Không tham đến hoan hỷ
Từ đó được pháp lạc.*

*Thường tư duy niệm đạo
Cương quyết giữ chánh hạnh
Bậc dũng mãnh vượt đời
Được an lành tối thượng.*

*Luôn an trú chánh niệm
Hành tịnh, dễ diệt ác
Tự chế, sống trong pháp
Không phạm, tăng thêm thiện.*

*Hành động không phóng dật
Khắc kỷ, tự điều tâm
Tuệ làm định sáng suốt
Không trở lại vực tối.*

*Kẻ ngu ý nan giải
Tham loạn, thích tranh cãi
Thượng trí thường thận trọng
Giữ vậy là tôn quý.*

*Chớ tham, đừng tranh cãi
Cũng đừng tham dục lạc
Tâm tư không phóng dật
Tất được an ổn lớn.*

*Ai tự ngăn phóng dật
Chế ngự được là hiền
Đã lên lâu trí tuệ
Thoát ách nạn được an
Minh trí xem kẻ ngu
Như trên núi nhìn đất.*

*Trong loạn, thân vẫn chánh
Người độc lập giác ngộ
Sức này hơn sư tử*

Virt ác là Đại trí.

*Thùy miên nặng như núi
Che đậy làm si ám
Tham nằm chẳng biết khổ
Nên thường bị thọ thai.*

*Phóng dật chẳng kể lúc
Không ngăn diệt các lậu
Buông lung bị ma bắt
Như sư tử bắt nai.*

*Ai không sống phóng dật
Là Tỳ-kheo có giới
Người tư duy thanh tịnh
Thường nên tự hộ tâm.*

*Tỳ-kheo cẩn thận lạc
Phóng dật nhiều khổ nạn
Biến chuyển nhỏ thành lớn
Chứa ác bị lửa thiêu.*

*Giữ giới được phước thiện
Phạm giới tâm sợ hãi
Đoạn hữu lậu ba cõi*

Nhất định gần Niết-bàn.

*Ai trước phóng dật
Sau tự ngăn cấm
Nhờ đủ niệm định
Chiếu sáng thế gian.*

*Trước làm làm ác
Hối hận làm thiện
Chiếu sáng thế gian
Nhờ đủ niệm thiện.*

*Tuổi trẻ xuất gia
Siêng tu lời Phật
Chiếu sáng thế gian
Như trăng tan mây.*

*Người trước làm ác
Sau không làm nữa
Chiếu sáng thế gian
Như trăng tan mây.*

*Sống không gây hại
Chết chẳng lo sợ
Đã thấy đường đúng*

Theo đó chớ ưu.

*Đoạn pháp bản đen
Chỉ học pháp trắng
Vượt vực, qua luôn
Không sống buông lung
Không nhiễm dục lạc
Dục hết, không ưu.*

M

Phẩm 11: TÂM Ý (có 12 bài)

*Phẩm Tâm Ý dạy
Tâm ý tinh thần
Tuy chúng vô hình
Tạo tác vô cùng.*

*Tâm ý chạy rong
Khó giữ khó ngăn
Tuệ chánh từ gốc
Mới sáng tỏ lên.*

*Khinh suất khó giữ
Tham dục đi theo
Ngăn ý là thiện
Tự điều thì an.*

*Ý nhỏ khó thấy
Hoạt động theo dục
Thường giữ bằng tuệ
Giữ được thì an.*

*Một mình đi xa
Ẩn núp vô hình
Vứt ý, gài đạo
Tháo đứt dây ma.*

*Không niệm hơi thở
Cũng không biết pháp
Mê đắm thế sự
Không có chánh trí.*

*Ý niệm chẳng ngừng
Bất tuyệt luân hồi
Phước làm cạn ác
Giác ngộ là hiền.*

*Phật dạy tâm pháp
Vi tế không chân
Nên giác, chớ theo
Tâm ý phóng dật.*

*Thấy pháp được an
Sở nguyện thành tựu
Tuệ giữ tâm ý
Đoạn nhân duyên khổ.*

*Thân này không lâu
Trở về cát bụi
Xác nát, thức đi
Có gì tham luyến.*

*Tâm nơi tạo tác
Qua lại không ngừng
Nghĩ nhiều tà ác
Tự rước tai ương.*

*Ý này tự tạo
Chẳng do cha mẹ
Gắng sức hướng chánh
Làm phước chớ lùi.*

*Giấu thân như rùa
Phòng ý như thành
Tuệ đánh cùng ma
Thắng không còn nạn.*

M

Phẩm 12: HOA HƯƠNG (có 17 bài)

*Phẩm Hoa Hương này
Dạy học nên hành
Nhờ hoa, thấy pháp
Bỏ ngục, về chân.*

*Ai chọn cảnh giới
Bỏ ngục sinh Thiên
Ai giảng Pháp cú
Như chọn hoa đẹp.*

*Hữu học chọn cảnh
Bỏ ngục sinh Thiên
Khéo giảng Pháp cú
Như chọn hoa đức.*

*Biết đời như góm
Giả huyễn vô thường
Phá vòng hoa ma
Không còn sinh tử.*

*Bệnh thì suy yếu
Như hoa tàn rụng*

*Thần chết đến tìm
Nhanh như nước dốc.*

*Tham dục không chán
Tiêu tan ý chí
Tà dụng tài sản
Là tự hại mình.*

*Ong đậu trên hoa
Không hại sắc hương
Lấy mật rồi bay
Tỳ-kheo cũng vậy.*

*Chẳng cố xem người
Làm hay không làm
Hãy tự xét mình
Đúng hay không đúng.*

*Như hoa vừa ý
Sắc đẹp không hương
Nói hay cũng vậy
Không làm vô ích.*

*Như hoa vừa ý
Sắc đẹp thêm hương*

*Nói hay, làm giỏi
Tất được quả phước.*

*Làm nhiều hoa báu
Kết thành vòng đẹp
Chứa nhiều hương đức
Sống đâu cũng tốt.*

*Hoa thơm cỏ lạ
Hương không ngược gió
Gần đạo hiểu ra
Hương đức tỏa khắp.*

*Chiên-đàn nhiều hương
Sen xanh hoa thơm
Tuy thật có thơm
Không bằng hương giới.*

*Hương hoa thơm ít
Không phải thật thơm
Hương thơm giữ giới
Thơm tận trời cao.*

*Giữ giới đầy đủ
Không sống phóng dật*

*Định ý giải thoát
Qua khỏi đường ma.*

*Như nơi ruộng nước
Gần bên đường lớn
Sen mọc trong đò
Thơm vừa ý người.*

*Giữa sinh tử chấy
Sống trong phàm phu
Tuệ vui giải thoát
Là đệ tử Phật.*

M

Phẩm 13: NGU ÁM (có 21 bài)

*Phẩm Ngu Ám này
Khai hóa ngu si
Bỏ thói quen cũ
Làm cho sáng suốt.*

*Không ngủ đêm dài
Mệt mỏi đường dài
Ngu sinh tử dài
Không biết Chánh pháp.*

*Ý ngu thường tối
Trôi chảy như sông
Cố làm một mình
Riêng tư không bạn.*

*Kẻ ngu toan tính
Ưu buồn dài dài
Sống với kẻ ngu
Đã khổ thêm oán.*

*Có con, tài sản
Kẻ ngu lo lắng
Thân ta chẳng có
Lo gì con, của.*

*Mùa nóng ở đây
Mùa lạnh ở đây
Ngu nhiều suy tính
Chẳng biết vô thường.*

*Ngu tối thật ngu
Tự cho mình trí
Ngu tưởng hơn trí
Thật đúng là ngu.*

*Ngũ si gần trí
Như muông múc vị
Tuy gần lâu ngày
Vẫn không biết pháp.*

*Thông minh gần trí
Như lưỡi nếm mùi
Tuy học chốc lát
Hiểu được đạo sâu.*

*Người ngu làm việc
Gây họa cho thân
Tâm ưa làm ác
Tự nhận nạn lớn.*

*Hành vi không thiện
Sau thấy hối hận
Rơi lệ khóc than
Quả báo do làm.*

*Hành vi đức thiện
Sau thấy hoan hỷ
Tương lai hưởng phước
Vui việc đã làm.*

*Tội chưa kết quả
Ngu vẫn điềm nhiên
Khi quả trở ra
Tự chịu tội lớn.*

*Mong muốn của ngu
Không biết sẽ khổ
Khi bị ách nạn
Mới biết bất thiện.*

*Kẻ ngu làm ác
Không biết là sai
Họa theo tự đốt
Tội thành lửa cháy.*

*Ngu tham ăn ngon
Tháng ngày đắm sâu
Trong mười sáu phần
Chẳng nghĩ một pháp.*

*Kẻ ngu suy nghĩ
Những việc bất lợi
Tự bị dao gậy
Quả báo như in.*

*Xem hành động biết ngu
Không cho, tham cầu nhiều
Bị vào đường vô trí
Luôn luôn hành động ác.*

*Kẻ xa đạo gần dục
Vì ăn, lại háo danh
Tham thân cận nhà người
Để nhận nhiều cúng dường.*

*Học chớ tham vọng nhiều
Sa-môn chớ ở nhà
Tham nhà, trái lời Phật
Thì sau chịu thiếu thốn.*

*Hạnh này đồng kẻ ngu
Chỉ làm dục mạn tăng
Ý nguyện cầu lợi dưỡng
Ý cầu đạo khác nhau.*

*Vậy nên phải biết rõ
Đệ tử Phật vượt lên
Vứt ái, bỏ thói đời
Không còn đọa sinh tử.*

M

Phẩm 14: MINH TRIẾT (có 17 bài)

*Phẩm Minh Triết này
Nêu hạnh có trí
Tu phước tấn đạo
Pháp là gương sáng.*

*Quán rõ thiện ác
Tâm biết sợ hãi
Sợ không phạm ác
An lành không buồn.*

*Nên đời có phước
Tư niệm mới làm
Thiện đạt sở nguyện
Phước lộc tăng thêm.*

*Tín thiện làm phước
Chứa lành không chán
Tin có âm đức
Lâu tất tốt đẹp.*

*Thường tránh vô nghĩa
Không thân kẻ ngu*

*Nghĩ theo bạn hiền
Thân cận Thượng sĩ.*

*Vui pháp nằm yên
Tâm vui ý sạch
Thánh nhân dạy pháp
Tuệ thường vui làm.*

*Hiền nhân, trí giả
Trai giới phụng đạo
Như trăng giữa sao
Chiếu sáng thế gian.*

*Thọ cung chuốc tên
Thủy thủ lái thuyền
Thọ mộc đẽo gỗ
Người trí điều thân.*

*Như tảng đá lớn
Gió không lay động
Bậc trí ý vững
Khen chê không nghiêng.*

*Như vực nước sâu
Trong suốt yên tịnh*

*Bậc tuệ nghe đạo
Tâm tịnh hân hoan.*

*Bậc đại nhân vô dục
Xử sự thật quang minh
Gặp phải vui hay khổ
Không kiêu, hiện trí mình.*

*Hiền nhân không thế sự
Không mong con, tiền, quốc
Thường giữ đạo giới tuệ
Chẳng tham phú quý tà.*

*Bậc trí biết đổi thay
Như cây mọc trong cát
Bạc hữu chí chưa vững
Như trắng dễ nhiễm màu.*

*Đời chìm trong vực
Ít người vượt qua
Nếu có người nào
Muốn vượt phải nhanh.*

*Thành khẩn cầu đạo
Thọ trì chánh pháp*

*Là gần bờ kia
Thoát chết lên bờ.*

*Đoạn pháp năm ấm
Chánh tư trí tuệ
Không chìm lại vực
Sáng suốt vượt ra.*

*Chế ngự dục tình
Tuyệt dục vô vi
Tự mình cứu độ
Chuyển ý thành tuệ.*

*Học giữ chánh trí
Ý theo chánh đạo
Nhất tâm thọ pháp
Không sinh dục lạc
Lậu hết, tập trừ
Là được giải thoát.*

M

Phẩm 15: LA HÁN (có 10 bài)

*Phẩm La-hán này
Nói tánh chân nhân
Thoát dục không trước*

Tâm không thay đổi.

*Vứt bỏ lo buồn
Thoát ly tất cả
Mở hết triền phược
Mát không còn nóng.*

*Tịnh tâm chánh niệm
Không tham dục gì
Đã vượt vực si
Như nhận bỏ ao.*

*Ăn uống vừa đủ
Không dùng quá độ
Tâm không vô tướng
Thoát các cảnh giới.*

*Như nhận trên không
Bay xa không ngại
Hết thế gian tập
Không còn ngưỡng thực.*

*Tâm hư, không nạn
Đến chỗ giải thoát
Như nhận bay cao*

Vừa xuống, vượt qua.

*Giữ căn từng phục
Như ngựa thuần thực
Bỏ thói kiêu mạn
Chư Thiên kính trọng.*

*Nhân nại như đất
Không động như núi
Chân nhân vô cầu
Hết đời sinh tử.*

*Tâm đã đứng lại
Nói, làm đã chánh
Theo đó giải thoát
Hướng về tịch diệt.*

*Virt dục không đắm
Phá chương ba cõi
Không còn vọng tưởng
Là bậc Thượng nhân.*

*Làng xóm, hoang dã
Bình địa, cao nguyên
Chân nhân đến đâu*

Nơi ấy an lạc.

*Mọi người thích ôn
Vị ấy ưa yên
Vui không vọng tưởng
Không tham cầu gì.*

M

Phẩm 16: THUẬT THIÊN (có 16 bài)

*Phẩm Thuật Thiên này
Dạy người học kinh
Nhiều nhưng vô ích
Không bằng gọn đúng.*

*Đọc tụng ngàn lời
Củ nghĩa không chính
Chẳng bằng nghĩa chính
Nghe xong diệt ác.*

*Tuy tụng ngàn lời
Vô nghĩa ích gì
Không bằng một câu
Nghe, làm, giải thoát.*

Tuy tụng nhiều kinh

*Không hiểu ích gì
Hiểu một câu pháp
Hành theo, đắc đạo.*

*Ngàn ngàn quân địch
Một người đánh thắng
Không bằng tự thắng
Là thắng tối thượng.*

*Tự thắng tối thượng
Nên gọi người hùng
Hộ ý điều thân
Thận trọng đến cùng.*

*Tuy bậc Thiên tôn
Thần, Ma, Phạm thiên
Đều không thắng được
Người tự thắng mình.*

*Ngàn tháng cúng tế
Trọn đời không bỏ
Không bằng chốc lát
Nhất tâm niệm pháp
Phước một niệm này
Hơn họ trọn đời.*

*Tuy cả trăm năm
Cúng tế thần lửa
Không bằng chốc lát
Cúng dường Tam bảo
Phước một cúng này
Hơn tế trăm năm.*

*Tế thần để cầu phước
Xét quả báo theo sau
Bốn phần chưa được một
Không bằng kính bậc Hiền.*

*Người lễ phép, làm thiện
Thường kính bậc Trưởng lão
Bốn phước tự nhiên tăng
Sắc, lực, thọ, bình an.*

*Người nào sống trăm năm
Bất chính, không trì giới
Không bằng sống một ngày
Giữ giới, chánh niệm thiền.*

*Người nào sống trăm năm
Tà ngụy, không có trí*

*Không bằng sống một ngày
Nhất tâm học chánh trí.*

*Người nào sống trăm năm
Biếng nhác không tinh tấn
Không bằng sống một ngày
Hết sức hành tinh tấn.*

*Người nào sống trăm năm
Không biết việc thành bại
Không bằng sống một ngày
Biết tránh đến việc nhỏ.*

*Người nào sống trăm năm
Không thấy đạo cam lộ
Không bằng sống một ngày
Được hưởng vị cam lộ.*

*Người nào sống trăm năm
Không biết nghĩa đại đạo
Không bằng sống một ngày
Học tinh yếu Phật pháp.*

M

Phẩm 17: ÁC HÀNH (có 22 bài)

*Phẩm Ác Hành dạy
Cố ngăn người ác.
Hành động tội báo
Phải chịu hoạn nạn.*

*Thấy thiện không theo
Tất tâm theo ác
Cầu phước bất chính
Tất thích tà dâm.*

*Phàm phu làm ác
Không chịu tự giác
Ngu si khoái ý
Sau thành độc hại.*

*Kẻ hung làm bạo
Đắm nhiễm làm hoài
Khoái ý làm ác
Tất phải bị tội.*

*Thiện nhân gây đức
Càng lúc tăng thêm
Tâm hoan hỷ làm
Tất được phước báo.*

*Yêu quái thấy phước
Khi ác chưa chín
Khi ác chín mùi
Tự chịu tội báo.*

*An lành tưởng họa
Khi thiện chưa chín
Khi thiện chín mùi
Tất hưởng phước báo.*

*Đánh người, bị đánh
Gây oán, bị oán
Mắng người, bị mắng
Phẫn nộ, bị nộ.*

*Phàm phu không học
Không biết Chánh pháp
Mạng sống này ngắn
Sao còn làm ác?*

*Chớ khinh ác nhỏ
Cho là không tội
Giọt nước tuy nhỏ
Dần đầy lu lớn
Phàm tội đầy tràn*

Từ nhỏ tích thành.

*Chớ khinh thiên nhỏ
Cho là không phước
Giọt nước tuy nhỏ
Dần đầy lu lớn
Phàm phước sung mãn
Từ ít trở thành.*

*Phàm người hành động
Dùng tốt báo xấu
Chính là vì mình
Không bị bại vong.*

*Thích lấy cho mình
Tự cho là đúng
Lấy được của kia
Người cũng chẳng còn.*

*Ác chưa đúng lúc
Như sữa mới vắt
Tội ẩn bên trong
Như lửa dưới tro.*

Thích thú làm ác

*Khi thân đã làm
Khóc lóc chịu báo
Tùy nghiệp chịu tội.*

*Làm ác không xét
Như binh chận đánh
Bị bắt mới biết
Đã làm việc ác
Sau chịu tội báo
Như trước đã làm.*

*Vết thương bị độc
Thuyền vào nước xoáy
Sống hành động ác
Phải bị thương tổn.*

*Gây ác vu báng người
Người thiện vẫn không nhớ
Ác hại ngược kẻ ngu
Như ngược gió tung bụi.*

*Lỗi lầm gây tội ác
Biết hối hận làm thiện
Người ấy sáng thế gian
Như trời không mây che.*

*Hành động ta đã làm
Sau chính ta thấy rõ
Làm thiện thì được thiện
Làm ác phải chịu ác.*

*Có người đọa bào thai
Kẻ ác đọa địa ngục
Làm thiện được sinh Thiên
Vô vi chứng Niết-bàn.*

*Không lên trời xuống biển
Không trốn vào lòng núi
Những nơi này không thể
Thoát nghiệp ác đã làm.*

*Chúng sinh bị khổ não
Không thoát khỏi già chết
Chỉ có bậc Trí nhân
Không nhớ ác của người.*

M

Phẩm 18: ĐAO TRƯỢNG (có 14 bài)

*Phẩm Đao Trượng dạy
Tu tập Từ bi*

*Không dùng đao trượng
Tàn hại chúng sinh.*

*Mọi loài đều sợ chết
Sợ roi, sợ đau đớn
Hãy ví dụ thân mình
Chớ giết, chớ bảo đánh.*

*Làm chúng sinh an ổn
Không gây độc khổ sở
Đời này không bị khổ
Đời sau mãi an ổn.*

*Không nên nói ác
Bị quả báo sợ
Ác đi họa lại
Đao trượng hại thân.*

*Nói bằng lời thiện
Như gõ chuông khánh
Thân không bị chê
Dễ thoát thế gian.*

Đánh người lương thiện

*Vu báng vô tội
Bị họa gấp mười
Nạn đến khó cứu.*

*Sống bị đau đớn
Thân thể bị thương
Tự nhiên bệnh khổ
Tâm trí điên cuồng.*

*Bị vu tội nặng
Ách nạn với quan
Tài sản hao tận
Thân thuộc chia lìa.*

*Nhà cửa của mình
Bị lửa thiêu đốt
Chết đọa địa ngục
Là mười tai nạn.*

*Ở trần, bện tóc
Áo cỏ, vỏ cây
Ngâm nước, ngồi đá
Làm sao hết si!*

Không chặt, giết, thiêu

*Cũng không cầu thắng
Thương khắp mọi loài
Sống không bị oán.*

*Thế gian có người
Sống biết tầm quý
Là bậc Tinh tấn
Như ngựa thuần roi.*

*Như giục ngựa hay
Đi được đường xa
Người có tín giới
Định ý tinh tấn
Học đạo, tuệ thành
Diệt hết các khổ.*

*Tự nghiêm mình tu pháp
Không hại, giữ tịnh hạnh
Không đánh đập chúng sinh
Là Sa-môn Đạo nhân.*

*Không gây hại loài nào
Trọn đời không bị hại
Từ bi với tất cả
Ai gây oán cho mình.*

M

Phẩm 19: LÃO MẠO (có 14 bài)

*Phẩm Lão Mạo dạy
Khuyên người gắng sức
Không vượt mạng sống
Già hỏi ích gì!*

*Già đáng cười vui
Mạng bị đốt cháy
Tối tăm che phủ
Sao không cầu sáng?*

*Thấy thân hình đẹp
Cho đó là an
Vọng tưởng thành bệnh
Nào biết vô thường.*

*Già nhan sắc suy
Bệnh thân tiêu tụy
Da nhăn thịt nhão
Thân chết gân bên.*

*Thân chết thân đi
Như xe vua vút*

*Thịt tiêu cốt rã
Nào nhờ thân được.*

*Thân này như thành
Xây bằng xương thịt
Sinh đến già chết
Chỉ chứa sân, mạn.*

*Già thân suy tàn
Như xe hư nát
Cố gắng học tu
Giáo pháp trừ khổ.*

*Người không chịu học
Già như trâu đực
Chỉ mập thịt, mỡ
Không có phước tuệ.*

*Sinh tử đau khổ
Luân hồi gian nan
Do ý tham thân
Sinh khổ vô cùng.*

*Nhờ tuệ thấy khổ
Nên xả bỏ thân*

*Diệt ý đoạn nghiệp
Ái tận vô sinh.*

*Không tu phạm hạnh
Lại không giàu có
Già như cò đói
Đừng giữ ao không.*

*Đã không giữ giới
Lại không chứa của
Già suy lực kiệt
Tiếc nuôi nào kịp.*

*Già như lá thu
Bản thủ lam lũ
Mạng sắp chết rồi
Chỉ còn hối hận.*

*Mạng chết theo ngày đêm
Đúng lúc hãy cố gắng
Thế gian thật vô thường
Chớ si đọa tối tăm.*

*Học thấp sáng đèn ý
Tự luyện cầu trí tuệ*

*Thoát cớ chớ nhiễm ô
Thấp đước rọi đường mê.*

M

Phẩm 20: ÁI THÂN (có 13 bài)

*Phẩm Ái Thân này
Để khuyến khích học
Lợi ích thân mình
Diệt tội tăng phước.*

*Tự yêu thân mình
Cẩn thận giữ gìn
Hy vọng trừ dục
Học chánh không mê.*

*Thân là số một
Thường tự gắng học
Hiểu mới dạy người
Không lười, được trí.*

*Học trước chánh mình
Sau mới dạy người
Điều thân, được tuệ
Tất vượt lên trên.*

*Chưa lợi được mình
Làm sao lợi người
Tâm thuần, hình chính
Nguyện nào chẳng đạt.*

*Trước ta đã tạo
Sau phải chịu lấy
Làm ác, hại mình
Như thép dũa ngọc.*

*Người không trì giới
Cầu uế quán quýt
Theo tình, nhiều dục
Ác hạnh càng tăng.*

*Làm ác hại thân
Ngu cho là dễ
Làm thiện thân an
Ngu cho là khó.*

*Như Chân nhân dạy
Lấy đạo nuôi thân
Kẻ ngu ganh ghét
Thấy cho là xấu.*

*Làm ác gặp ác
Như trồng giống đắng
Ác tự chịu tội
Thiện tự hưởng phước.*

*Các quả dị thực
Không thay nhau được
Làm thiện được thiện
Như trồng giống ngọt.*

*Lợi mình, lợi người
Ích không tổn phí
Muốn biết lợi thân
Giới, vãn hơn hết
Người tự thương mình
Muốn sinh lên trời
Kính, mến nghe pháp
Nhớ lời Phật dạy.*

*Làm việc phải suy nghĩ
Chớ làm tổn hại việc
Vây, ý phải tu luôn
Làm việc nên kịp lúc.*

Luận về người làm việc

*Làm tận đến thành lợi
Thấy đúng mới chịu làm
Được kết quả như ý.*

M

Phẩm 21: THỂ TỤC (có 14 bài)

*Phẩm Thế Tục dạy
Đời như huyễn mộng
Nên bỏ phù hoa
Gắng tu đạo nghiệp.*

*Như xe đi đường
Bỏ đường bằng lớn
Đi đường xấu chật
Tất khổ gãy trục.*

*Xa rời chánh pháp
Phi pháp phải tăng
Ngu giữ đến chết
Phải bị hoạn nạn.*

*Thuận theo đường chánh
Chớ làm nghiệp tà
Đi đứng đều an
Đời đời không khổ.*

*Vạn vật như bọt
Ý như ngựa hoang
Thế gian như huyễn
Có gì thích thú!*

*Ai không tham đời
Như nhổ gốc cây
Ngày đêm như vậy
Tất chứng thiên định.*

*Chánh tín bố thí
Đem vui cho người
Vì ý phiền não
Cho nhiều người ăn
Hạng này ngày đêm
Không được định ý.*

*Thế tục không mắt
Không thấy đạo Chân
Thiếu số thấy đạo
Phải nuôi thiện ý.*

*Như nhận giúp bầy
Tránh lưới bay cao*

*Người trí dẫn đời
Vượt thoát chúng tà.*

*Thế gian vô thường
Ba cõi không an
Chư Thiên tuy lạc
Phước hết cũng chết.*

*Xem khắp thế gian
Có sống phải chết
Muốn thoát sinh tử
Phải hành Chánh đạo.*

*Si trùm thiên hạ
Tham khiến không thấy
Tà nghi xa đạo
Khổ ngu theo đó.*

*Một pháp thật lỗi
Là người vọng ngữ
Ác nào cũng làm
Không thoát đời sau.*

*Tuy chứa nhiều trân bảo
Chất cao đến tận trời*

*Như vậy khắp thế gian
Không bằng được thấy đạo.*

*Không thiện cho là thiện
Tham ái tưởng không ái
Lấy khổ cho là vui
Phàm ngu bị nó hại.*

